TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **163**/2023/QĐ-TA	*Thành phố Thủ Đức, ngày 10 tháng 5 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC – THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Với thành phần tiến hành phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ trì phiên họp: Bà Thái Thị Cẩm Hiền

2. Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Lê Thị Hải Yến – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ngày 10 tháng 5 năm 2023, Tòa án nhân dân thành phố Thủ Đức tiến hành phiên họp bằng hình thức trực tuyến để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số: 114/2023/QĐ-TA ngày 27 tháng 4 năm 2023, đối với:

Họ và tên: **VTCN** Giới tính: Nữ; Năm 1996

Hộ khẩu thường trú: xã ĐP, huyện AP, tỉnh AG.

Chỗ ở hiện nay: Không nơi cư trú ổn định.

Nghề nghiệp: Làm thuê.

Trình độ văn hóa: 10/12.

Con ông VVX và bà NTNH.

Tiền án: Không.

Tiền sự: Không.

Ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2: 19/02/2023.

Có mặt tại phiên họp.

Có sự tham gia của:

1. Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đoàn Nhị Sơn – Chuyên viên, là đại diện theo ủy quyền của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh: Ông Phạm Quốc Phong – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Ngày 18/02/2023, Công an phường TT, thành phố T, Thành phố H lập

biên bản vi phạm hành chính về việc chị **VTCN** sử dụng trái phép chất ma tuý.

Tại Phiếu trả lời kết quả về việc xác định trình trạng nghiện ma túy ngày 18/02/2023 của bác sĩ thuộc Trạm y tế phường TT đã kết luận chị **VTCN** là người nghiện ma túy.

Tại kết quả xác minh theo Phiếu xác minh tình trạng cư trú của Công an phường TT đã xác minh chị **VTCN** có đăng ký thường trú tại: xã ĐP, huyện AP, tỉnh AG nhưng không thực tế cư trú ở địa phương.

Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập hồ sơ và có Văn bản số: 245/ĐN-UBND ngày 12/4/2023 đề nghị Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T xem xét đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN** và đã thông báo cho chị **VTCN** biết.

Tại Văn bản số: 405/ĐN-CNBB ngày 19/4/2023, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T đề nghị Toà án nhân dân thành phố T xem xét, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN** tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa (trực thuộc Sở Lao động – Thương binh và Xã hội Thành phố Hồ Chí Minh); thời gian cai nghiện từ 15 đến 24 tháng.

Tại phiên họp:

Đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T trình bày về hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý, kết quả trả lời xác định tình trạng nghiện ma túy, tình trạng nơi cư trú của chị **VTCN**, các căn cứ pháp lý lập hồ sơ và đề nghị Toà án áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN**, thời hạn từ 15 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa.

Người bị đề nghị chị **VTCN** xác nhận về việc nghiện ma túy và không có nơi cư trú ổn định. Chị **VTCN** đồng ý đi cai nghiện ma túy theo đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T. Tuy nhiên, chị **VTCN** đề nghị xem xét, giảm nhẹ thời gian cai nghiện để được sớm được trở về với gia đình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố T phát biểu ý kiến: Quá trình lập hồ sơ, xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN** đã được các cơ quan tiến hành đúng thời hạn, đúng đối tượng, thụ lý đúng thẩm quyền, thực hiện đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật. Đồng thời, đề nghị Tòa án chấp nhận đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T.

XÉT THẤY:

Căn cứ vào Biên bản vi phạm hành chính ngày 18/02/2023, Phiếu xét nghiệm ma túy, Kết quả trả lời tình trạng nghiện ma tuý, Kết quả xác minh tình trạng nơi cư trú của chị **VTCN**; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, người bị

đề nghị và ý kiến của kiểm sát viên đã có đủ cơ sở kết luận chị **VTCN** là người đã thành niên, đang nghiện ma tuý và không có nơi cư trú ổn định. Do đó, chị **VTCN** là đối tượng bị đề nghị áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020; Luật Phòng, chống ma túy và khoản 4 Điều 1 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét hồ sơ đề nghị đã được Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường TT, thành phố T, Thành phố H tiến hành lập còn thời hiệu, đúng đối tượng, đúng trình tự, thủ tục theo quy định tại các Điều 40, khoản 2 Điều 41, Điều 42, Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ; Trưởng Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có văn bản đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN** đúng trình tự, thủ tục quy định tại Điều 43 Nghị định số 116/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 của Chính phủ.

Xét ý kiến của đại diện của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T về việc đề nghị áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN**, thời hạn từ 15 đến 24 tháng tại Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa là có căn cứ, đúng quy định tại khoản 2 Điều 95 của Luật Xử lý vi phạm hành chính năm 2012, sửa đổi bổ sung năm 2020.

Xét ma tuý là chất gây nghiện được Nhà nước quản lý chặt chẽ, nghiêm cấm mọi hành vi mua bán, vận chuyển, tàng trữ hoặc sử dụng trái phép chất ma tuý, người sử dụng ma tuý sẽ bị nghiện, ảnh hưởng nghiêm trọng đến sức khoẻ bản thân và là nguyên nhân dễ phát sinh ra các tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Chị **VTCN** là người nghiện ma túy, không có nơi cư trú ổn định nên cần thiết phải đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc nhằm giúp chị **VTCN** cai nghiện, trở thành công dân tốt, đồng thời cũng nhằm phòng ngừa, hạn chế các tội phạm và tệ nạn xã hội phát sinh, đảm bảo trật tự an toàn xã hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với chị **VTCN**.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là **18 (mười tám) tháng**, kể từ ngày đưa vào Cơ sở Xã hội Thanh Thiếu Niên 2.

3. Chị **VTCN** có quyền khiếu nại, Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội thành phố T có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân thành phố T có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Giao chị **VTCN** cho Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa quản lý trong thời gian cai nghiện bắt buộc.

Nơi nhận:
- Người bị đề nghị;
- Trưởng Công an TP. T;
- Trưởng Phòng LĐ-TB-XH TP. T;
- UBND p. TT, TP. T;
- Cơ sở cai nghiện ma túy Phú Nghĩa;
- Cơ sở Xã hội TTN 2;
- VKSND TP. T;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Thái Thị Cẩm Hiền